TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 454/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 523/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Cao Q, sinh năm 1977.

- Bà Võ Thị Bạch Y, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Số 6 kiệt 22 đường Nguyễn Phúc L, phường Kim L, thành phố H, tỉnh TTH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14/6/2000 tại Ủy ban Nhân dân phường Kim Long, thành phố H, tỉnh TTH.

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trong nhiều vấn đề mà không thể giải quyết được; lối sống, công việc mỗi người khác nhau nên không tìm được tiếng nói chung.

Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y có 02 con chung tên Cao Viết H, sinh ngày 25/02/2000 và Cao Thị Mỹ Nh, sinh ngày 12/3/2004. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, không ai yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y xác nhận không vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y có 02 con chung tên Cao Viết H, sinh ngày 25/02/2000 và Cao Thị Mỹ Nhg, sinh ngày 12/3/2004. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành, ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006139 ngày 16/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh TTH. Ông Cao Q và bà Võ Thị Bạch Y đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TpH;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS Tp H;
- UBND phường KimL, TpH;
(Đăng ký kết hôn ngày 14/6/2000)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.
- Án văn.

Lê Thanh Ly